

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /UBND-NC

TP. Quảng Ngãi, ngày tháng 01 năm 2024

V/v rà soát, báo cáo việc  
thực hiện chế độ, chính sách  
cho cán bộ xã già yếu, nghỉ việc

Kính gửi:

- Phòng Nội vụ thành phố;
- UBND các xã, phường

Vừa qua, có ý kiến phản ánh với UBND tỉnh về việc một số xã, phường thực hiện chi trả chế độ trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu, nghỉ việc chưa đảm bảo quy định.

Để kịp thời tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chế độ, chính sách cho cán bộ xã già yếu, nghỉ việc trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 2511/SNV-XDCQ ngày 26/12/2023; đồng thời, để tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ việc chi trả chế độ trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ cấp xã già yếu, nghỉ việc theo đúng quy định tại Quyết định số 130/CP ngày 30/6/1975 của Hội đồng Chính phủ *bổ sung chính sách, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ xã* và Quyết định số 111/HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc *sửa đổi, bổ sung một số chính sách, chế độ đối với cán bộ xã, phường* và Thông tư số 11/2023/TT-BNV ngày 01/8/2023 của Bộ Nội vụ *hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã, phường, thị trấn già yếu đã nghỉ việc*, Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu:

1. Chủ tịch UBND các xã, phường rà soát, báo cáo danh sách và mức chi trả cho từng cán bộ xã già yếu, nghỉ việc trên địa bàn theo quy định tại các Thông tư của Bộ Nội vụ về việc *điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng khi Nhà nước điều chỉnh mức lương cơ sở*<sup>1</sup> gửi UBND thành phố (qua Phòng Nội vụ thành phố) **trước ngày 01/03/2024.**

2. Giao Phòng Nội vụ thành phố tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo Sở Nội vụ theo yêu cầu.

Yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT thành phố;
- VP: C, PCVP, CV(NC);
- Lưu VT, NV(CV, Chi).

**CHỦ TỊCH**

**Trà Thanh Danh**

<sup>1</sup> Thông tư số: 09/2019/TT-BNV ngày 14/6/2019 (có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2019 và chế độ thực hiện kể từ ngày 01/7/2019); 02/2022/TT-BNV ngày 29/01/2022 (có hiệu lực kể từ ngày 15/3/2022 và chế độ thực hiện kể từ ngày 01/01/2022); 11/2023/TT-BNV ngày 01/8/2023 (có hiệu lực kể từ ngày 15/9/2023 và chế độ thực hiện kể từ ngày 01/7/2023) và các Thông tư quy định trước đó.